TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐDS-ST Ngày 02/4/2018 V/v: Tuyên bố một người mất tích	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐĂK LĂK

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ toạ phiên họp: Ông Hoàng Minh Chức – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Yến – Thư ký TAND thị xã Buôn Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Toản – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ tiến hành phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 13/2017/TLST-VDS ngày 12/10/2017 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số 07/2018/QĐMPH-VDS ngày 23/3/2018.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Th, thị xã B, tỉnh Đăk Lăk. Người đại diện theo pháp luật: Bà Huỳnh Thị H – Trụ trì cở sở bảo trợ xã hội Chùa B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Duy T, sinh năm 2000; Nơi cư trú cuối cùng: Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Th, thị xã B, tỉnh Đăk Lăk.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phạm Duy T mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Anh Phạm Duy T cư trú, sinh sống tại Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B và đã đăng ký hộ khẩu thường trú vào ngày 25/9/2008. Đến tháng 5/2012 anh T tự ý bỏ đi khỏi Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B, không báo với Cơ sở cũng như Chính quyền địa phương. Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B đã tìm kiếm anh T nhiều nơi, nhiều biện pháp nhưng không có tin tức gì của anh T. Ngày 09/10/2017, Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B có đơn yêu cầu TAND thị xã Buôn Hồ tuyên bố anh T mất tích. Đơn yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B phù hợp với quy định tại Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự. Yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Buôn Hồ theo khoản 3 Điều 27, Điều 35, khoản 2 Điều 67 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B:

Sau khi thụ lý vụ việc, ngày 01/11/2017, TAND thị xã Buôn Hồ đã ra quyết định thông báo tìm kiếm anh T trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 lần liên tiếp vào các ngày 08/11/2017, ngày 09/11/2017, ngày 10/11/2017 và thông báo tìm kiếm trên Báo Công lý 03 số báo liên tiếp vào các ngày 22/11/2017, ngày 24/11/2017, ngày 29/11/2017. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của anh T. Tại phiên họp, Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B giữ nguyên yêu cầu tuyên bố anh T mất tích.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu kể từ khi thụ lý cho đến tại phiên họp đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết việc yêu cầu tuyên bố mất tích, đề nghị TAND thị xã Buôn Hồ chấp nhận yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B, tuyên bố anh T mất tích.

Xét thấy anh Phạm Duy T đã đi khỏi nơi cư trú Cơ sở bảo trợ xã hội chùa B từ tháng 5/2012 cho đến nay không có tin tức gì. Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B đã đi tìm kiếm và TAND thị xã Buôn Hồ đã dùng các biện pháp thông báo tìm kiếm anh T theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức gì của anh T hiện đang cư trú, sinh sống ở đâu, còn sống hay đã chết. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B tuyên bố anh T mất tích là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Người yêu cầu Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí đăng thông báo, nhắn tin tìm kiếm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Khoản 3 Điều 27, Điều 35, khoản 2 Điều 67, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 35, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B.

Tuyên bố anh Phạm Duy T (sinh năm 2000) mất tích.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B phải chịu 300.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0000973 ngày 10/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đăk Lăk.

- Về chi phí đăng phát, thông báo tìm kiếm: Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B phải chịu lệ phí đăng thông báo, nhắn tin tìm kiếm anh Phạm Duy T (Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B đã nộp xong).

Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa B có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; anh Phạm Duy T có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết theo luật định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đăk Lăk;*
- *VKSND thị xã Buôn Hồ;*
- *THADS thị xã Buôn Hồ;*
- *UBND phường Th;*
- *Lưu hồ sơ, Vp.*

HOÀNG MINH CHỨC